

Hà Nội, ngày 07/11/2017

Thông cáo báo chí

Quan điểm của Liên minh Phòng chống bệnh không lây nhiễm Việt Nam (NCDs-VN) phản hồi ý kiến của ĐBQH Nguyễn Sỹ Cương phát biểu về vấn đề tăng thuế thuốc lá và buôn lậu tại phiên họp Quốc hội sáng

31/10/2017.

“*Tăng thuế làm gia tăng buôn lậu*” là điều mà các công ty thuốc lá luôn ra sức tuyên truyền để làm nhụt chí các nhà hoạch định chính sách mỗi khi chính phủ có dự thảo tăng thuế, đó là bài học kinh nghiệm đã được ghi nhận ở rất nhiều quốc gia trong đó có Việt Nam trong suốt quá trình cải cách thuế thuốc lá. Và gần đây, thông điệp này đã được ĐBQH Nguyễn Sỹ Cương nêu lên trong nghị trường tại phiên họp Quốc hội ngày 31/10/2017 như thông tin đã được đăng tải trên nhiều tờ báo như sau: “*Chúng ta cứ đề nghị tăng thuế vì cho rằng thuốc lá của Việt Nam rẻ. Việc tăng thuế theo lộ trình tôi cho là cần thiết, nhưng hiện tại thuốc lá sản xuất trong nước, loại rẻ nhất cũng khoảng 10.000đ/1 bao, trong khi đó thuốc lá lậu nhiều loại mà tôi mua ở trong túi này có 4.000đ. Vậy, việc tăng thuế thuốc lá nhằm tăng giá trị thuốc lá vô tình lại kích cầu cho buôn lậu và trong khi công tác chống buôn lậu chưa mang lại nhiều kết quả*”¹.

Chúng tôi, với tư cách là các tổ chức xã hội dân sự hoạt động trong lĩnh vực y tế công cộng, thành viên của Liên minh phòng chống bệnh không lây nhiễm Việt Nam (NCDs-VN), xin bày tỏ quan điểm của mình về vấn đề này như sau:

Thứ nhất, thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) ở VN đang rất thấp và giá thuốc lá ở Việt Nam hiện đang rất rẻ và sức mua thuốc lá đang gia tăng. Nếu không tăng thuế mạnh để kìm hãm đà tăng tiêu dùng thuốc lá thì người dân Việt Nam, đặc biệt là thế hệ thanh thiếu niên sẽ còn phải gánh chịu nhiều hệ lụy do sử dụng thuốc lá.

- ✓ *Thuế thuốc lá Việt Nam hiện thuộc nhóm rất thấp so với thế giới và trong khu vực.*

Theo luật thuế hiện hành thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) của thuốc lá bằng 70% giá xuất xưởng. Tuy nhiên khi tính theo chuẩn quốc tế là thuế trong giá bán lẻ, thì tỷ lệ thuế của Việt Nam (bao gồm cả thuế VAT) chỉ chiếm khoảng 35.6%. Tỷ lệ này thấp hơn nhiều so với trung bình thế giới 56% và thấp hơn đa số các nước ASEAN (Phụ lục Hình 1)².

Chính vì thuế thấp nên giá thuốc lá ở Việt Nam cũng thuộc loại rẻ nhất so với trên thế giới và trong khu vực. Giá trung bình một bao Malboro 20 điếu ở Việt Nam chỉ vào khoảng 1.1 USD, chỉ cao hơn một chút so với giá ở Campuchia (~1 USD) và thấp hơn so với tất cả các nước còn lại trong khu vực ASEAN (Phụ lục, Hình 2)³.

¹ Báo Chính phủ, đăng ngày 01/11/2017: <http://baochinhphu.vn/Phap-luat/Tren-nong-duoi-lanh-dai-bieu-Quoc-hoi-phe-binh-dia-phuong/320528.vgp>

² WHO Global Tobacco Control Report 2017

³ SEATCA. Tobacco Atlas 2016 & * Nation Master <http://www.nationmaster.com/>

Kết quả một khảo sát gần đây vào tháng 8-9/2016 tại 600 cửa hàng bán lẻ tại Hà Nội và TP Hồ Chí Minh cho thấy, có nhiều nhãn hiệu thuốc lá sản xuất trong nước hiện có giá rất thấp chỉ 5.000 VNĐ/bao 20 điếu như Du lịch đỏ bao mềm, Hoàn Kiếm bao cứng, Trị An bao mềm và War horse xanh.⁴

- ✓ *Trong khi thuế và giá thuốc lá còn thấp, thu nhập bình quân đầu người ở Việt Nam không ngừng gia tăng trong những năm qua nên so với tương quan thu nhập, giá thuốc lá đang ngày càng trở nên dễ mua hơn, sức mua thuốc lá của người dân ngày càng gia tăng.*

Từ năm 2005 đến 2016 thu nhập danh nghĩa theo đầu người (GDP) đã tăng gấp 4,7 lần trong khi giá thuốc lá chỉ tăng 2,2 lần.⁵

Phân tích sức mua thuốc lá bằng chỉ số “Giá thuốc lá tính theo phần trăm thu nhập quốc dân trên đầu người”, hay nói cách khác là tỷ lệ phần trăm thu nhập cần thiết để mua 100 bao thuốc lá (20 điếu) cho thấy, nếu như năm 2005 người dân phải bỏ 9% thu nhập để mua 100 bao thuốc lá Vinataba 20 điếu, thì tỷ lệ này đã giảm dần và đến năm 2016 người dân chỉ còn phải bỏ ra 4,3% thu nhập để mua 100 bao thuốc lá cùng loại.

Như vậy, trong những năm qua dù thuế và giá thuốc lá ở Việt nam có tăng nhưng mức tăng không đủ để theo kịp mức tăng của thu nhập bình quân đầu người và lạm phát. Thuế và giá thuốc lá ở VN còn đang rất rẻ so với thu nhập của người dân Việt Nam và so với các nước trong khu vực cũng như thế giới. Sức mua thuốc lá của người Việt Nam vẫn đang trên đà gia tăng.

Thứ hai, nhận định tăng giá thuốc lá là nguyên nhân “kích cầu cho buôn lậu gia tăng” là thiếu cơ sở. Trên thực tế, việc tăng thuế, tăng giá thuốc lá không phải là nguyên nhân chính làm gia tăng buôn lậu thuốc lá ở nước ta vì những lý do sau đây:

(1). Giá của phần lớn thuốc nhập lậu cao hơn giá thuốc lá hợp pháp được sản xuất trong nước:
Theo kết quả của khảo sát toàn cầu về sử dụng thuốc lá ở người trưởng thành năm 2010 (GATS), gần 90% thị phần thuốc lá nhập lậu là các nhãn hiệu thuốc Jet và Hero là những nhãn hiệu thuốc lá không được sản xuất trong nước, trong khi giá của các sản phẩm này cao hơn mức giá trung bình của thuốc lá hợp pháp khoảng từ 30% đến 60%.⁶

Với những nhãn hiệu có cả sản phẩm sản xuất trong nước và nhập lậu thì giá của thuốc lá lậu cũng cao hơn. Theo nghiên cứu giá thuốc lá của Vụ Chính sách thuế, Bộ tài chính năm 2013: giá trung bình 1 bao thuốc Malboro đỏ hợp pháp là 22.700VNĐ trong khi thuốc lá lậu cùng loại có giá là 25.000VNĐ.

(2). Hương vị (hay còn gọi là “gu hút” tác động nhiều hơn đến việc lựa chọn thuốc lá lậu tại Việt nam, chứ không phải giá cả.

Sự khác biệt về “gu” hút thuốc là một trong những nguyên nhân thúc đẩy hoạt động buôn lậu. Bởi đặc tính của sản phẩm thuốc lá là mỗi loại có những hương vị riêng và chúng có thể gây nghiện. Vì thế, khi người tiêu dùng đã quen với một loại sản phẩm thuốc lá nào thì họ có xu hướng thích

⁴ HealthBridge Canada tại Việt Nam, Điều tra giá bán lẻ thuốc lá tại Việt Nam năm 2016

⁵ World Bank (GDP per capita)

⁶ Nguyễn Thạc Minh, Đào Thế Sơn và các cộng sự (2014). Thực trạng buôn lậu thuốc lá tại Việt Nam. Báo cáo nghiên cứu.

dùng loại đó và không thay đổi loại thuốc lá hút cho dù giá của chúng có thể cao hơn so với các nhãn hiệu khác.

Kết quả điều tra tiêu dùng thuốc lá tại 12 tỉnh ở Việt Nam năm 2012 do Đại học Thương Mại thực hiện cho thấy trên 70% người sử dụng thuốc lá lậu là do hương vị, tò mò, và bạn bè mời và chỉ có 15% người sử dụng thuốc lá lậu do giá thấp.

(3). Việt Nam mới chỉ điều chỉnh thuế về một mức vào năm 2006 và tăng thuế vào năm 2008 và 2014 trong khi buôn lậu thuốc lá là vấn đề xảy ra từ nhiều năm nay. Và thực tế, lượng thuốc lá lậu biến động tăng, giảm qua các năm nhưng không liên quan tới các thời điểm tăng thuế.

Theo số liệu của Hiệp hội thuốc lá, từ 2007 đến 2009, lượng thuốc lá lậu tăng bình quân là 117 triệu bao mỗi năm. Cũng trong giai đoạn này, thuế TTĐB đối với thuốc lá tăng từ 55% năm 2007 lên 65% vào năm 2008. Nhưng giai đoạn sau tăng thuế từ 2009-2011, lượng thuốc lá lậu vào nước ta lại có xu hướng giảm nhẹ từ 870 triệu bao năm 2009 xuống 750 triệu bao năm 2011. Từ 2011 đến 2013, mặc dù Nhà nước không tăng thuế, nhưng lượng thuốc lá lậu lại gia tăng mạnh từ 750 triệu bao năm 2011 lên 930 triệu bao năm 2013 (Phụ lục, Hình 3). Nguyên nhân của tình trạng này theo báo cáo của Ban chỉ đạo chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại, là do hoạt động buôn lậu thuốc lá ngày càng tinh vi, trong khi hoạt động kiểm soát thuốc lá lậu còn gặp khó khăn do thiếu nguồn lực thực hiện.⁷

(4). Thuế tăng, giá thuốc lá cao không có nghĩa là buôn lậu cao

Theo báo cáo của Tổ chức Y tế thế giới, thực tế ở 76 quốc gia có mức giá thuốc lá thấp, tình trạng buôn lậu thậm chí lại xảy ra nhiều hơn so với những quốc gia có mức giá thuốc lá cao. Ngược lại, có những quốc gia có mức thuế và giá trung bình của thuốc lá rất cao nhưng mức độ buôn lậu lại thấp, điển hình như Thụy Điển là nước có giá thuốc lá cao nhất thế giới nhưng lại có tỷ lệ buôn lậu thuốc lá thấp nhất thế giới (Phụ lục, Hình 4)

Thứ ba, để ngăn ngừa buôn lậu thì biện pháp phù hợp phải là tăng cường kiểm soát thuốc lá lậu thay vì do dự tăng thuế. Lợi ích mà tăng thuế thuốc lá mang lại là không thể so sánh với việc chống buôn lậu.

Hiệu quả của hoạt động kiểm soát buôn lậu phụ thuộc vào nhiều yếu tố như các chính sách phòng chống buôn lậu, khả năng kiểm soát tại biên giới, năng lực hoạt động của các cơ quan quản lý thị trường tại các địa bàn, mức độ minh bạch hay tham nhũng trong công tác chống buôn lậu của thuốc lá... Ngay cả không tăng thuế thì cũng không làm giảm được buôn lậu nếu như không có các biện pháp kiểm soát buôn lậu tốt. Trong khi đó, nếu tình trạng buôn lậu diễn biến phức tạp, chưa quản lý được, mà lại không tăng thuế hay tăng thuế cầm chừng thì càng khiến cho tiêu dùng thuốc lá gia tăng.

Do đó kiểm soát buôn lậu và tăng mạnh thuế thuốc lá là hai biện pháp cần đồng thời thực hiện. Nhà nước có thể dùng một phần nguồn thu từ thuế để hỗ trợ cho hoạt động kiểm soát buôn lậu.

⁷ Nguyễn Thị Thu Hiền, Đào Thế Sơn (2014). Tăng thuế có làm giá tăng buôn lậu thuốc lá?. Tạp chí nghiên cứu Lập pháp, số 17 (273), Kỳ 1- Tháng 9/2014

Đồng thời, khi hoạt động buôn lậu được kiểm soát tốt thì sẽ làm tăng thêm hiệu quả của chính sách thuế.

Quan trọng hơn, ngay cả khi có buôn lậu, thì tăng thuế vẫn đạt được những hiệu quả mong muốn. Đây chính là kết luận của Ngân hàng thế giới: “*Buôn lậu thuốc lá là một vấn đề nghiêm trọng. Nhưng ngay cả khi có buôn lậu thì bằng chứng từ nhiều quốc gia cho thấy tăng thuế thuốc lá vẫn làm tăng thu ngân sách và giảm tiêu dùng.*”

Trên cơ sở những phân tích trên, chúng tôi khuyến nghị Chính phủ và Quốc hội xem xét:

Giải pháp tăng mạnh thuế tiêu thụ đặc biệt thuốc lá đến một mức nhất định là một giải pháp cung thăng cho Việt Nam: tăng doanh thu cho ngân sách nhà nước, giảm được nguy cơ gây bệnh tật và tử vong liên quan đến thuốc lá trong tương lai, giảm chi tiêu chăm sóc sức khỏe, ngăn ngừa thanh thiếu niên hút thuốc và nhiều người được cứu sống.

Chúng tôi ủng hộ đề xuất của Bộ Tài chính về việc bổ sung thuế tuyệt đối vào cơ cấu thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá vì giải pháp này khắc phục những nhược điểm của hệ thống thuế theo tỷ lệ hiện hành. Đó là: i) giúp giảm khoảng cách về giá giữa các dòng sản phẩm thuốc lá, loại trừ dần những sản phẩm thuốc lá siêu rẻ nhằm giảm sự tiếp cận của thanh thiếu niên và người nghèo; và ii) giảm nguy cơ chuyển giá giữa nhà sản xuất và các công ty phân phối dẫn đến thất thu thuế cho ngân sách nhà nước.

Cụ thể, để đạt được mục tiêu y tế công cộng, chúng tôi khuyến nghị mức bổ sung thuế tuyệt đối cần ở mức tối thiểu 2.000 đồng/bao thuốc lá và tiếp tục điều chỉnh mức thuế suất tuyệt đối ở các năm tiếp theo để ít nhất theo kịp lạm phát và tăng trưởng thu nhập. Với phương án đề xuất này, không những nguồn thu ngân sách từ thuế sẽ tăng thêm đáng kể mà tỷ lệ hút thuốc ước tính sẽ giảm được 3% vào năm 2020. Mức giảm này, sẽ giúp đạt được $\frac{1}{2}$ mức giảm cần thiết để đạt mục tiêu đề ra về giảm tỷ lệ sử dụng thuốc lá của Chiến lược quốc gia về PCTH thuốc lá đến năm 2020 (là giảm 6,3% từ 45,3% năm 2015 xuống 39% vào năm 2020).

Xin trân trọng cảm ơn !

ĐẠI DIỆN LIÊN MINH NCDs-VN
Ký tên

**TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ
 ĐÀO TẠO PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG**



PHÓ GIÁM ĐỐC
BS.ThS. Nguyễn Trọng An

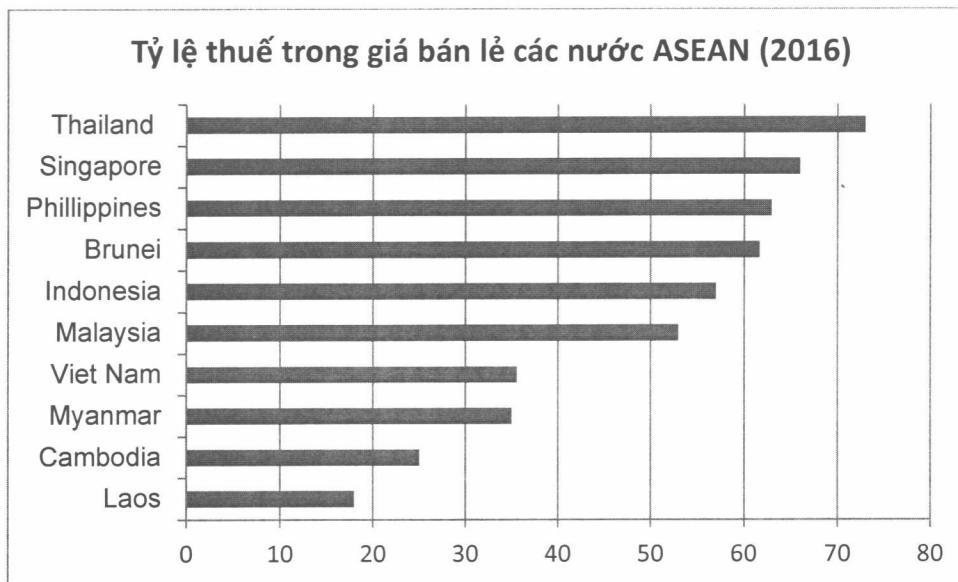
HEALTHBRIDGE CANADA
TẠI VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC
Phạm Thị Hoàng Anh

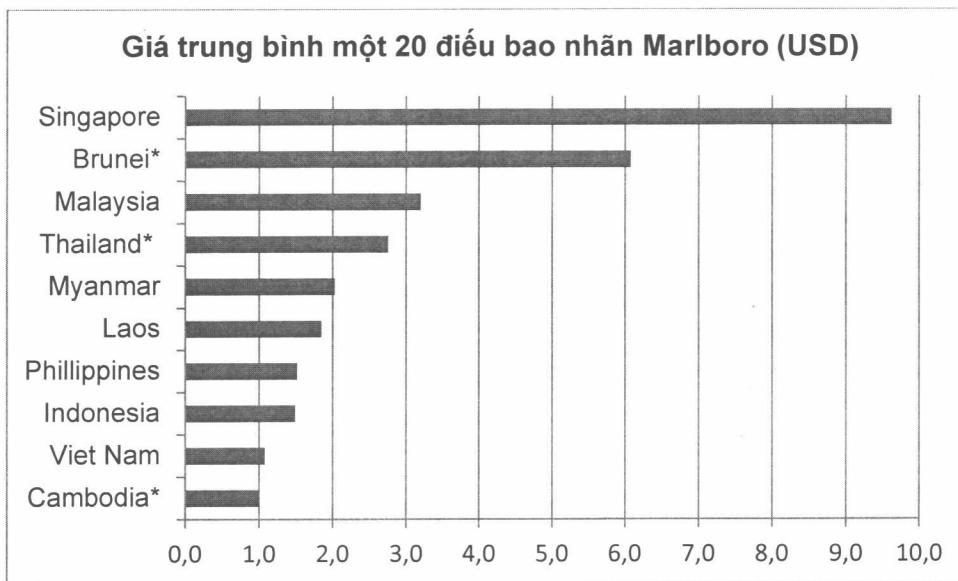
Phụ lục

Hình 1: Tỷ trọng thuế thuốc lá trên giá bán lẻ các nước trong khu vực (2016)



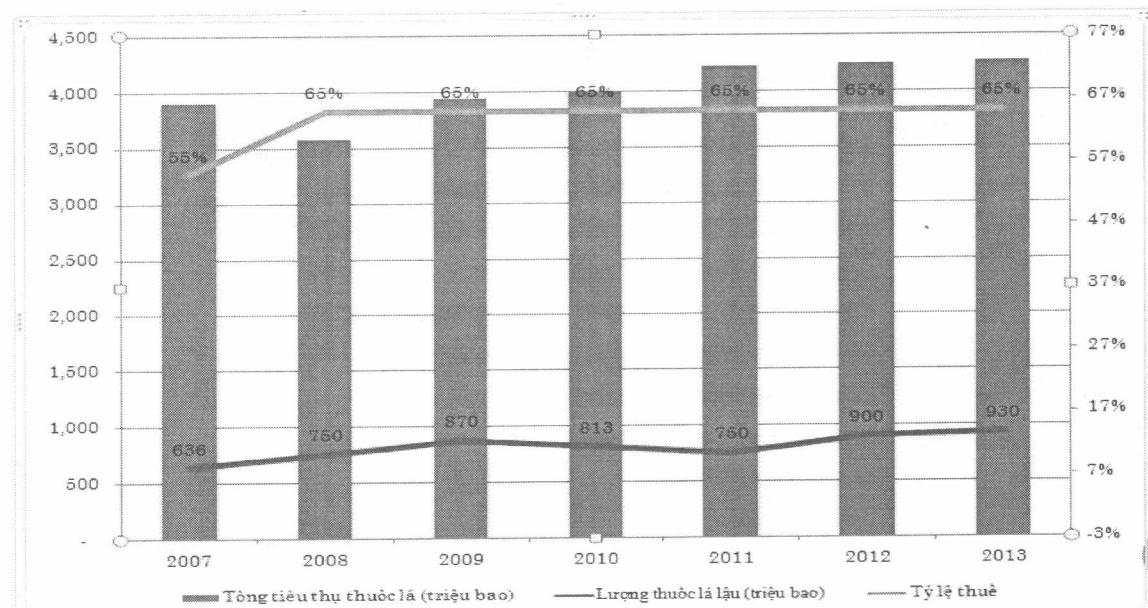
(Nguồn: WHO Global Tobacco Control Report 2017)

Hình 2: Giá một bao thuốc lá của Việt Nam so với các nước ASEAN 2016



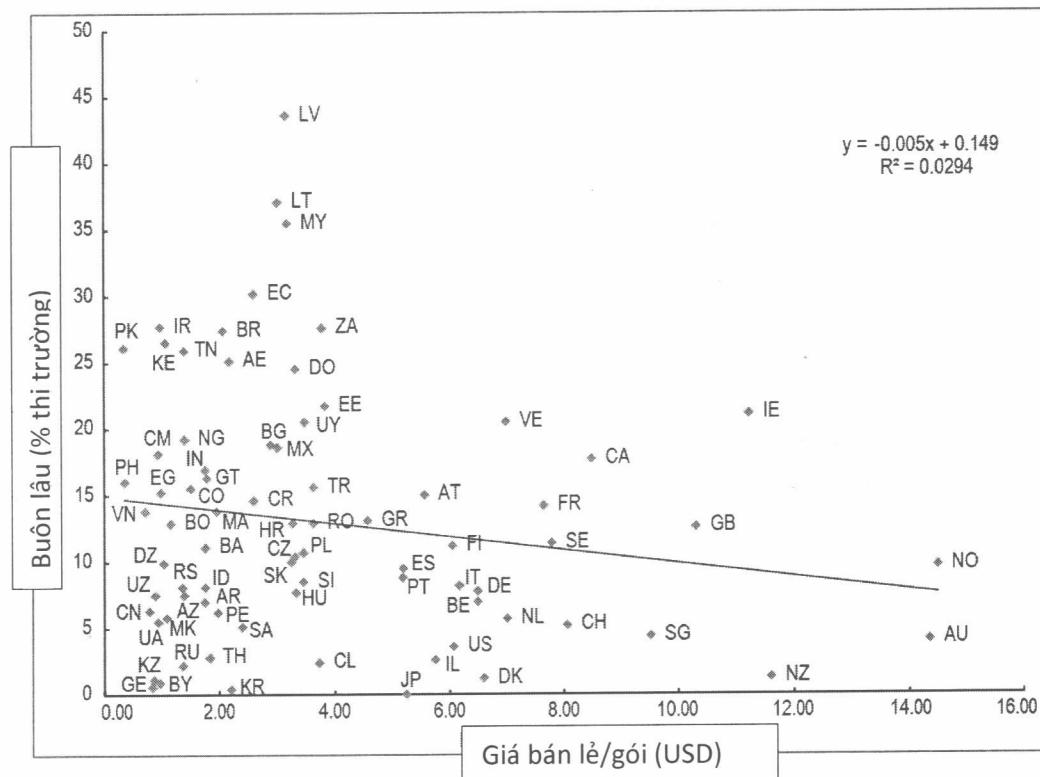
(Nguồn: SEATCA. Tobacco Atlas 2016 & * Nation Master <http://www.nationmaster.com/>)

Hình 3: Tổng sản lượng thuốc lá, mức thuế thuốc lá và lượng thuốc lá lậu ở Việt Nam (2007 – 2013)



Nguồn: Hiệp hội thuốc lá Việt Nam, Ban chỉ đạo 127.

Hình 4: Buôn lậu thậm chí nhiều hơn ở những quốc gia có mức thuế và giá thuốc lá thấp
Những quốc gia càng gần trực hoành là càng có mức độ buôn lậu thuốc lá thấp, càng xa trực
tung là quốc gia có giá thuốc lá càng cao.



Nguồn: Tổ chức Y tế thế giới 2013 và Euromonitor International 2012